

BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

Ban biên tập

Người thực hiện

: Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung

: PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu

Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm

Quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư

Ngày 23/03/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2016/TT-BTC quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và chi phí lựa chọn nhà đầu tư.

Quản lý tài chính đối với dự án PPP được xác định bao gồm các nội dung:

- Quản lý, sử dụng chi phí chuẩn bị đầu tư và chi phí thực hiện dự án của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết tắt là Nghị định số 15/2015/NĐ-CP);
- Phương án tài chính của dự án PPP;
- Thanh toán vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện các dự án PPP;
- Quyết toán dự án PPP hoàn thành.

Trong số này:

- | | |
|---|---|
| 1. Quản lý tài chính đối với dự án PPP | 1 |
| 2. NHNN ban hành TT 05/2016/TT-NHNN | 3 |
| 3. Danh sách văn bản mới về lĩnh vực TCNH | 3 |

Thông tư quy định rõ việc xây dựng phương án tài chính cho các dự án PPP. Theo đó, toàn bộ chi phí và nguồn thu hợp pháp theo quy định trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án và vận hành của dự án phải được phản ánh đầy đủ trong phương án tài chính của dự án bằng Đồng Việt Nam. Các chỉ tiêu tài chính của dự án được tính toán căn cứ trên các dòng tiền sau thuế được chiết khấu theo tỷ suất chiết khấu bình quân gia quyền.

Bộ Tài chính cũng quy định các nội dung cần có trong phương án tài chính gồm: Tổng vốn đầu tư; cơ cấu nguồn vốn đầu tư; phương án huy động vốn; các đề xuất ưu đãi đảm bảo phương án tài chính của dự án (nếu có); lợi nhuận vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư; thời gian thực hiện, vận hành, thu hồi vốn và lợi nhuận của dự án; phương án thu

hồi vốn đầu tư và lợi nhuận của nhà đầu tư; chỉ tiêu đánh giá tính khả thi của phương án tài chính.

Trong đó, nguồn tài chính được xác định cụ thể, bao gồm:

– Nguồn ngân sách nhà nước cân đối trong kế hoạch chi thường xuyên hàng năm của các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh bố trí cho các nội dung chi phí chuẩn bị đầu tư quy định tại Điểm d, đ, e, g, h Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP.

– Nguồn ngân sách nhà nước cân đối trong kế hoạch chi đầu tư phát triển hàng năm của các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh; nguồn thu từ việc bán hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư; nguồn vốn do nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án hoàn trả và các nguồn vốn hợp pháp khác bố trí cho các nội dung quy định tại Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP.



Riêng các công trình giao thông đầu tư theo hình thức PPP được phép bổ sung nguồn trích từ chi phí quản lý dự án của các Ban Quản lý dự án theo quy định tại Quyết định số 1486/QĐ-

BXD ngày 12/12/2014 của Bộ Xây dựng về công bố định mức chi phí Ban quản lý dự án của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện dự án PPP để bố trí cho các nội dung quy định tại Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP.

– Nguồn vốn hợp pháp khác.

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, toàn bộ chi phí và nguồn thu hợp pháp theo quy định trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án và vận hành của dự án phải được phản ánh đầy đủ trong phương án tài chính của dự án bằng Đồng Việt Nam. Vốn đầu tư của Nhà nước chỉ thanh toán sau khi có khối lượng đầu tư xây dựng hoàn thành đã được nghiệm thu. Mức vốn thanh toán tính theo tỷ trọng các nguồn vốn đầu tư đã quy định trong hợp đồng dự án so với giá trị khối lượng đầu tư xây dựng hoàn thành đã nghiệm thu.

Thông tư cũng xác định thẩm quyền thẩm tra và phê duyệt quyết toán: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện trong trường hợp được UBND cấp tỉnh ủy quyền ký và thực hiện hợp đồng dự án. Riêng với thủ tục kiểm toán, Thông tư xác định Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thỏa thuận với nhà đầu tư lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập, có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện việc kiểm toán giá trị vốn đầu tư xây dựng công trình dự án.

NHNN ban hành Thông tư 05/2016/TT-NHNN

Nguồn: sbv.gov.vn



Ngày 15/4/2016, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 05/2016/TT-NHNN (Thông tư 05) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 03/2016/TT-NHNN ngày 26/02/2016 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

Theo đó, Thông tư 05 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư 03/2016/TT-NHNN, bao gồm: (i) Sửa đổi, bổ sung Điều 4 về một số nguyên tắc trong việc quản lý hoạt động vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm; (ii) Sửa đổi, bổ

sung Khoản 2 Điều 24 quy định về tài khoản vay, trả nợ nước ngoài của Bên đi vay là doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; (iii) Sửa đổi Điều 28 về thay đổi tài khoản thực hiện khoản vay nước ngoài; (iv) Sửa đổi Điều 32 về chuyển tiền thực hiện trả nợ khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm; (v) Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 34 về các trường hợp thanh toán chuyển tiền liên quan đến khoản vay nước ngoài không phải thực hiện qua tài khoản vay, trả nợ nước ngoài.

Việc sửa đổi các quy định nêu trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong hoạt động thanh toán khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các Tổ chức tín dụng.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 04 năm 2016.

Danh sách văn bản mới về lĩnh vực tài chính – ngân hàng

Ngày 23/03/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2016/TT-BTC quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình

thức đối tác công tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư. Thông tư có hiệu lực từ ngày 05/05/2016.

Ngày 15/04/2016, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **05/2016/TT-NHNN** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 03/2016/TT-NHNN ngày 26/02/2016 của Ngân

hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp. Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/04/2016.